TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 15 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1719/2019/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Thanh V, sinh năm: 1984
Địa chỉ: 223/3 Tổ 2, Khu phố 6, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Võ Khắc Đ, sinh năm: 1983
Địa chỉ: 223/3 Tổ 2, Khu phố 6, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị Thanh V, sinh năm 1984 và ông Võ Khắc Đ, sinh năm 1983.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Thanh V và ông Võ Khắc Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Tuấn K, sinh ngày 02/4/2006.

Giao con chung tên Võ Tuấn K, sinh ngày 02/4/2006 cho ông Võ Khắc Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Ghi nhận việc ông Võ Khắc Đ không yêu cầu bà Đỗ Thị Thanh V cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con khi cần thiết có thể xin thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí HNGĐ: 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, bà Đỗ Thị Thanh V tự nguyện nộp và được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Đỗ Thị Thanh V đã nộp. Hoàn lại cho bà Đỗ Thị Thanh V 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0108089 ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Giấy chứng nhận kết hôn số 91, quyển số 01/2005 do UBND phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/11/2005 không còn giá trị pháp lý.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Mai